**O. Henry**

Xuân về trên thực đơn

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Xuân về trên thực đơn](" \l "bm2)

**O. Henry**

Xuân về trên thực đơn

**Nguyên tác :Spring à la carte**

Đấy là một ngày tháng Ba.   
Không bao giờ, nên nhớ là không bao giờ bạn viết như thế khi bắt đầu một mẩu truyện. Không có câu mở đầu nào tệ hại hơn nữa. Như thế là thiếu sáng tạo, đơn điệu, khô khan, và có thể rồi chỉ có gió… Nhưng trong hoàn cảnh này, câu trên lại có thể được người đọc chấp nhận. Vì lẽ, câu văn sau đây, đánh lẽ có thể được dùng để khánh thành mẩu truyện, lại quá cường điệu và đường đột nếu ta dứ trước mắt người đọc mà thiếu sự chuẩn bị.   
Sara đang khóc trên bản thực đơn của cô.   
Cứ nghĩ đến một cô gái New York nhỏ nước mắt trên một bản thực đơn!   
Để lý giải việc này, cho phép bạn đoán là có thể do tôm hùm không có trong thực đơn, hoặc là cô đã thề trong mùa Chay Tịnh (thời gian 40 ngày trước lễ Phục Sinh, khi nhiều tín đồ Ki-tô thực hiện nghi thức tôn giáo gồm nhịn ăn và tỏ lòng sám hối về tội lỗi của mình) là sẽ không đụng đến món kem lạnh, hoặc là cô đã lỡ gọi món hành, hoặc là cô đã có một bữa ăn thịnh soạn. Rồi khi mọi giả thuyết này đều không đúng, xin bạn vui lòng để câu chuyện được tiếp tục.   
Cái ông, đã tuyên bố rằng thế giới chỉ là một con sò mà ông có thể dùng thanh gươm để tách nó ra, thì có thể gây tiếng vang lớn hơn là do ông có thực tài. Tách hai mảnh vỏ của con sò bằng gươm thì chẳng khó gì cả. Nhưng có khi nào bạn thử tách con sò trên cạn với máy đánh chữ không?   
Sarah đã cố tách vỏ sò bằng vũ khí của cô. Không biết gì về tốc ký, cô không thể tham gia vào vũ trụ của những tài năng mà bạn thấy thường đi ăn trưa với đồng nghiệp của họ trong thời gian xe điện ngầm bãi công. Cô chỉ là thư ký đánh máy làm việc tự do trong những nghề kỳ lạ chuyên lo ghi chép.   
Thành tựu sáng chói và danh giá nhất trong việc Sarah đấu giá với đời là sự dàn xếp với nhà hàng Schulenberg’s - một cái tên Đức. Nhà hàng này nằm kế cận toà nhà có phòng mà cô thuê trọ. Một buổi tối nọ, sau một bữa ăn đáng giá 40 cent gồm năm món (được dọn ra cho khách nhanh như khi bạn ném năm quả bóng vào ông da đen), Sarah mang đi bản thực đơn. Nó được viết bằng nét viết thảo, hầu như không ai đọc ra đấy là chữ Anh hay chữ Đức, mà cách viết lại lộn xộn đến nỗi nếu bạn không cẩn thận thì bạn có thể bắt đầu bữa ăn bằng cây tăm xỉa răng, rồi đến bánh ngọt, rồi đến món súp và ngày trong tuần. (Người phương Tây bắt đầu bữa ăn bằng món súp, thường là “súp trong ngày” nếu là trong nhà hàng, cuối cùng là bánh ngọt. Vì thực đơn viết lộn xộn nên thứ tự các món ăn bị đảo lộn và lại viết không rõ ràng nên món “súp trong ngày” bị đọc thành “ngày trong tuần”) .   
Ngày kế, Sarah cho Schulenberg xem một tờ thực đơn hoàn chỉnh, chữ đánh máy đẹp, với tên các món ăn được sắp xếp đầy hấp dẫn đúng theo nghĩa vụ của chúng và đặt dưới tiểu tựa thích hợp, từ các món ăn nhẹ đến việc không nhận trách nhiệm về áo khoác và dù của khách.   
Schulenberg xem như được thực sự là công dân Mỹ ngay tại chỗ, nhờ việc chỉnh sửa ngữ pháp và chính tả trên bản thực đơn của ông ! Sarah đạt được thoả thuận với ông. Cô sẽ đánh máy thực đơn cho hai mươi mốt bàn trong nhà hàng - một bộ thực đơn mới cho mỗi bữa ăn tối, thực đơn mới cho các bữa ăn sáng và trưa khi món ăn có nhiều thay đổi hoặc khi tờ thực đơn cũ đã nhăn nheo. Để bù lại, mỗi ngày Schulenberg cung cấp cho Sarah ba bữa ăn do một anh bồi – đầy hăng hái hết mức có thể - mang đến tận phòng trọ. Mỗi buổi chiều, Sarah sẽ nhận một bản nháp thực đơn viết bằng bút chì, thảo ra những gì mà Định Mệnh sẽ dành cho thực khách vào ngày hôm sau.   
Hai bên đều hài lòng với thoả thuận này. Bây giờ thực khách của Schulenberg biết món mình ăn có tên gọi là gì, tuy đôi lúc vẫn còn hoang mang do chính bản chất lôi thôi của các món ăn ấy. Còn Sarah thì được ngày ba bữa trong mùa đông lạnh lẽo, vô vị, và chính yếu đấy là điều cô cần.   
Một ngày, bản niên biểu thời tiết dối trá cho là mùa xuân đã đến. Mùa xuân sẽ đến khi nó phải đến. Tuyết của Tháng Giêng vẫn còn cố chấp bao phủ trên đường phố. Các đàn óc-gan vẫn còn chơi khúc nhạc về mùa hè, với bao âm điệu rộn rã của Tháng Mười Hai. Mọi người bắt đầu ghi chú ba mươi ngày trước để nhớ mua áo mùa Phục Sinh. Những người gác dan đã đóng vòi hơi nước (hơi nước nóng được bơm vào hệ thống ống dẫn đên các phòng để sưởi ấm). Và khi những việc như thế xảy ra, ta có thể biết rằng thành phố vẫn còn bị mùa đông siết chặt.   
Một buổi chiều, Sarah run rẩy trong phòng ngủ lịch sự của cô; toà nhà được sưởi, được quét dọn kĩ càng, mọi tiện nghi đều có; phải nhìn tận mắt mới đánh giá cao được. Cô không có việc gì làm ngoại trừ mấy bản thực đơn của Schulenberg. Sarah ngồi trên chiếc ghế đu làm bằng gỗ cây liễu kêu cót két, và nhìn ra ngoài cửa sổ. Tấm lịch trên tường khóc với cô không ngớt: “Mùa xuân đã đến, Sarrah, mùa xuân đã đến, báo cho cô biết đấy. Hãy nhìn con số của tôi đây, Sarah, các con số của tôi chỉ về mùa xuân. Cô cũng có các số đo đẹp – các số đo của mùa xuân – nhưng tại sao cô lại nhìn ta cửa sổ buồn bã thế kia?”   
Phòng của Sarah nằm ở mặt sau của toà nhà. Khi nhìn qua cửa sổ, cô có thể thấy bức tường gạch đỏ không cửa sổ của một nhà máy sản xuất bao bì trên con đường kế bên. Nhưng bức tường trong suốt như thuỷ tinh, và Sarah đang nhìn xuống một con đường mòn dài, rợp bóng cây anh đào và cây đu, với hai bên lề lót những bụi mâm xôi và dây hồng dại.   
Đội tiền quân đích thực cuả mùa xuân thì quá tinh tế, tai và mắt ta khó nhận ra. Người khác phải thấy có hoa huệ tây đang nở, sơn thù du, tiếng hót của chim xanh – ngay cả lời nhắc nhở thô thiển kiểu như cái bắt tay vĩnh biệt của kiều mạch và sò biển - truớc khi họ có thể dang rộng tay chào đón Nàng Xuân vào vòng tay vô vị.   
Vào mùa hè năm trước, Sarah đã đi về miền quê và yêu một nông gia.   
Khi bạn viết truyện, không bao giờ bạn nên viết trở về quá khứ theo cách như thế. Đấy là thứ nghệ thuật tồi, nó làm què quặt mọi sự chú ý. Phải tiến tới, tiến tới trước nữa.   
Một tiếng gõ trên cánh cửa làm tan vỡ những mơ mộng của Sarah về những ngày hạnh phúc ấy. Anh bồi mang bản thảo tờ thực đơn cho ngày hôm sau, do ông giá Schulenberg thảo tay bằng bút chì.   
Sarah lưu lại ở trang trại Sunnybrook trong hai tuần. Ở đấy, cô đã yêu WWalter, con trai của nông dân Franklin. Mấy nông dân đã từng yêu và thành hôn rồi trở thành cỏ trong thời gian ngắn hơn. Nhưng anh trai trẻ Walter Franklin là một nhà nông học tiến bộ. Walter đã tán tỉnh và chiếm được con tim của Sarah trên con đường mòn ấy, đầy bóng mát và các bụi mâm xôi. Họ đã ngồi bên nhau và hái các nụ hoa bồ công anh để bện thành vương miện cho mái tóc của cô. Anh đã phóng đại ca ngợi vẻ đẹp của các nụ hoa vàng trên mái tóc nâu của cô, và cô đã bỏ lại sợi dây chuỗi của mình ở đấy, bước đi về nhà vung vẩy chiếc mũ rơm trên tay. Họ hẹn sẽ cưới nhau vào mùa xuân - Walter bảo vào lúc có những dấu hiệu đầu tiên của màu xuân. Và rồi Sarah đã trờ lại thành phố để gõ máy đánh chữ.   
Sarah ngồi xuống bên cái máy đánh chữ, luồn một tờ giấy cứng giữa hai trục lăn. Bình thường cô làm khá nhanh, chỉ trong vòng một tiếng rưỡi đồng hồ là cô đánh xong hai mươi mốt bản thực đơn.   
Hôm nay thức ăn có nhiều thay đổi hơn bình thường. Các món súp lỏng hơn, không còn có thịt heo trong các món ăn nhẹ, mà lại có rau diếp Nga trong số các món thịt nướng. Tinh thần sang trọng của mùa xuân lan tràn trên khắp bản thực đơn. Thịt cừu, vốn ngay trước đấy còn nhảy nhót trên các sườn đồi xanh, đã được khai thác với nước sốt để kỷ niệm các vũ điệu. Bài hát của sò biển, tuy không bị ngậm miệng im tiếng, đã trở nên một khúc thì thầm của mùa xuân. Cái chảo chiên được xếp xó, bất động sau mấy thanh vỉ của lò nướng. Danh sách các món bánh trái cây dài ngoằng ra; các loại bánh nhiều béo đã biến mất; xúc xích, với tấm áo dày cộm cuốn quanh, không ở nán lại lâu.   
Các ngón tay của Sarah nhảnh múa như đàn chuồn chuồn lượn trên mặt nước ao mùa xuân. Cô đánh tên từng món ăn theo thứ tự từ trên xuống dưới, lấy mắt để điều chỉnh chính xác mỗi tên tuỳ dài ngắn.   
Ngay trên các món tráng miệng là danh sách các loại rau. Cà rốt và đậu, măng tây ở trên bánh mỳ nướng, các loại cà chua và ngô phục vụ quanh năm, đậu ngự, bắp cảroo - và rồi -…   
Sarah đang khóc trên bản thực đơn của cô. Những giọt lệ từ sâu thẳm của mối thất vọng nào đấy dâng lên trong tim cô và trào ra khoé mắt. Cô gục đầu trên cái giá của máy đánh chữ, và các phím chữ canh cách tạo nên khúc đệm khô khan cho những nức nở của cô.   
Vì cô đã không nhận được thư từ gì của Walter trong hai tuần nay, và món kế tiếp trên bản thực đơn là món rau bồ công anh, bồ công anh trộn với trứng gì đấy – nhưng để ý đến trứng làm gì! - bồ công anh với những nụ hoa vàng chói mà Walter đã dùng để phong cho cô làm nữ hoàng của tình anh và cô dâu tương lai của anh - bồ công anh, quân tiên phong của mùa xuân, vương miện của nỗi sầu thảm của cô – đã gợi lại cho cô về những ngày hạnh phúc nhất.   
Thưa quý bà, tôi thách quý bà dám cười nếu quý bà trải qua ba cuộc trắc nghiệm đau khổ này: giả dụ quý bà thấy những nụ hoa hồng mà ông nhà đã tặng bà khi bà trao trọn con tim mình cho ông ấy, giờ được dùng làm món rau trộn với nước sốt Pháp, dọn lên trước mắt bà ở nhà hàng Schulenberg! Nếu nàng Juliet thấy những biểu tượng của tình yêu do chàng Romeo trao tặng bị làm nhục như thế, thì hẳn cô ấy sẽ uống thứ thuốc độc kia sớm hơn là trong tình sử mà Shakespear đã viết!   
Nhưng Nàng Xuân quả là ác độc! Nàng cần gửi tín hiệu của mình đến thành phố bao la nhưng lạnh lẽo với toàn đá và sắt. Không có ai để nhờ gửi ngoại trừ anh liên lạc viên rắn rỏi với lớp áo xanh nhám và dáng vẻ khiêm tốn. Anh chỉ là một quân sĩ phiêu lưu, cây dent-de-lion – răng sư tử, theo như giới bồi bếp Pháp gọi. Khi nở, anh giúp đỡ cho tình yêu, lồng lên mái tóc nâu của cô nàng tôi; khi còn non và mọng và còn búp, anh đi vào cái nồi luộc và phát tín hiệu của cô chủ tối thượng của anh.   
Dần dần, Sarah cố cầm nước mắt. Cần phải đánh máy xong các bản thực đơn, nhưng, vẫn còn chím đắm trong cơn mơ lặng lờ với hoa bồ công anh vàng chói, cô lơ đãng lướt các ngón tay trên bàn phím một lúc, với trí óc và con tim vẫn còn vương trên con đường mòn giữa cánh đồng với anh nông gia trẻ. Nhung chẳng bao lâu cô đã nhanh chóng trở lại với những đường mòn lát đá của khu Manhattan, rồi cái máy đánh chữ lại lách cách vang lên như chiếc mô tô của cảnh sát đi giải tán đám đình công.   
Lúc 6 giờ, anh bồi mang bữa ăn tối đến cho cô và manh đi các bản thực đơn đánh máy. Khi Sarah ăn, với một tiếng thở dài cô gạt qua một bên đĩa rau bồ công anh trộn trứng. Khi những nụ hoa vàng chói thắm đượm tình yêu bị chuyển thể thành mớ rau đen đủi thấp hèn ấy, những hy vọng mà cô ấp ủ từ mùa hè cũng héo úa, tàn tạ theo. Tình yêu có thể tự nuôi dưỡng nó, như Shakespear đã nói, nhưng Sarah không thể nuốt nổi món bồ công anh vốn khi còn là hoa cảnh đã tô điểm bàn tiệc tinh thần đầu đời được dọn cho tình cảm chân thật của con tim cô.   
Lúc 7 giờ 30, đôi vợ chồng phòng bên bắt đầu cãi nhau; người đàn ông ở trên tầng trên đang thử nốt nhạc A trên cây sáo của ông, ga đốt xuống thấp hơn, ba chiếc goòng than đá bắt đầu xuống hàng – âm thanh duy nhất khiến cái máy hát ghen tức, những con mèo trên hàng rào sân sau bắt đầu rút lui. Với những dấu hiệu này, Sarah biết đây là giờ cô đọc sách. Cô lấy một quyển ra đọc, bắt đầu lang thang cùng với nhân vật chính trong truyện.   
Chuông cửa kêu vang. Bà chủ trả lời. Sarah bỏ mặc nhân vật chính, nghe ngóng. Đúng thế, bạn sẽ làm y như cô! Rồi có một tiếng nói mạnh mẽ vang lên từ hành lang bên dưới, rồi Sarah phóng ra cửa, để mặc quyển sách nằm trên sàn nhà.   
Bạn đã đoán đúng. Cô chạy xuống đến đầu cầu thang cùng lúc anh nông gia của cô cũng chạy đến đấy, nhảy một bước ba bậc, rồi cắt ngay lấy cô, gặt cả cô, không còn để lại gì cho dân đi mót lúa. Sarah nức nở:   
- Tại sao anh không viết thư cho em? Tại sao thế?   
- New York quả là một thành phố lớn. Tuần trước anh đến tìm em tại địa chỉ cũ.Lúc đấy anh mới biết là em đã dời đi hôm Thứ Năm rồi. Anh cảm thấy an ủi phần nào, vì tránh được ngày Thứ Sáu xui xẻo. Nhưng nó cũng không ngăn anh truy lùng em cùng với cảnh sát và nhiều cách khác, kể từ ngày ấy.   
Sarah cả quyết:   
- Em có viết thư cho anh!   
- Anh không hề nhận được.   
- Thế thì làm thế nào anh tìm được em?   
Anh nông gia trẻ nở một nụ cười xuân:   
- Tối nay anh ghé vào nhà hàng kế bên. Anh không cần biết ai là chủ; vào mùa này trong năm anh chỉ muốn ăn một món rau xanh gì đấy. Anh lướt mắt qua bản thực đơn đánh máy lịch sự ấy để tìm món như thế. Khi anh đọc xuống qua món bắp cải, anh đánh bật cái ghế ngã chỏng chơ, ầm ỹ gọi ông chủ. Ông ấy cho anh biết em ở đây.   
Sarah thở phào vui sướng:   
- Em nhớ ra rồi. Đấy là món rau bồ công anh ghi dưới bắp cải.   
- Anh nhận ra nét chữ W nằm cao hơn hẳn các chữ khác do máy đánh chữ của em tạo ra. Chắc đi đâu trên quả đất này anh cũng nhận ra nó!   
Sarah ngạc nhiên:   
- Sao thế? Trong từ “bồ công anh” không có chữ W!   
Anh trai trẻ rút từ túi áo ra bản thực đơn, chỉ vào một dòng. Sarah nhận ra đấy là bản thứ nhất cô đánh máy ban chiều: ở góc bên phải vẫn còn một vết nhoè nơi một giọt nước mắt của cô rơi xuống. Nhưng trên dòng chữ nơi người ta đáng lẽ đọc được tên loại cây trên cánh đồng cỏ, tâm tư vương vấn về các nụ hoa vàng chói đã khiến các ngón tay cô gõ những phím chữ kỳ lạ.   
Chen giữa hai món bắp cải và ớt xanh nhồi thịt là món:   
“WALTER YÊU DẤU TRỘN TRỨNG LUỘC”   
Hết

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Conbo 2 : sưu tầm  
Nguồn: hanoicenter.com  
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 15 tháng 9 năm 2005